

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH VINH PHÚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2022/HS-ST  
Ngày 13 tháng 4 năm 2022

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH VINH PHÚC**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Đỗ Thế Bình.

*Thẩm phán:* Ông Nguyễn Duy Sơn.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Quang Bằng, ông Phùng Văn Hồng và bà Đỗ Thị Kim Thúy.

***Thư ký phiên toà:*** Bà Đỗ Thị Liên - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên toà:***  
Ông Ngô Khương Tuyền - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 4 năm 2022, tại Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc, Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc xét xử lưu động theo trình tự sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 08/2022/HS-ST ngày 28 tháng 01 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 16/2022/QĐXXST- HS ngày 09 tháng 3 năm 2022, đối với bị cáo:

**Hà Văn K**, sinh ngày 05/10/1980 tại Vĩnh Phúc (còn có ngày tháng năm sinh khác là 05/10/1978); nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn N, xã Đ, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Văn D và bà Nguyễn Thị H; vợ là Phạm Thị Q và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 28/2016/HSST ngày 22/6/2016, Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt Hà Văn K 02 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, ngày 13/02/2018 Hà Văn K đã chấp hành xong hình phạt tù, ngày 15/9/2016 đã nộp xong tiền án phí; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/9/2021 cho đến nay (có mặt).

*Người bào chữa của bị cáo Hà Văn K:* Ông Vũ Văn D1, Luật sư, Công ty Luật trách nhiệm hữu hạn Vũ D1 và cộng sự, Đoàn Luật sư tỉnh Vĩnh Phúc; địa chỉ: Đường T1, phường L, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc (có mặt).

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Anh Nguyễn Quốc T2, sinh năm 1997; nơi cư trú: Thôn 5, xã Đ1, huyện V1, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt).

- Anh Bùi Văn L1, sinh năm 2001; nơi cư trú: Thôn 5, xã Đ1, huyện V1, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt).

*Người làm chứng:*

- Anh Nguyễn Văn H1, sinh năm 1998; địa chỉ: Tổ dân phố M, phường Q, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt).

- Ông Nguyễn Duy K1, sinh năm 1977; địa chỉ: Thôn N, xã Đ, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 19/9/2021, tại trước cửa nhà ở của Hà Văn K (giáp đường quốc lộ 2C), thuộc thôn N, xã Đ, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc, tổ công tác Phòng cảnh sát điều tra về ma túy - Công an tỉnh Vĩnh Phúc phát hiện và bắt quả tang Hà Văn K có hành vi mua bán trái phép chất ma túy với mục đích để bán lẻ kiếm lời nhưng chưa kịp bán thì bị bắt quả tang.

Tang vật thu giữ gồm có: Tạm giữ của Hà Văn K 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia vỏ màu đen bên trong có gắn 02 thẻ sim, 01 ví giả da màu nâu bên trong có số tiền 200.000đ và 01 căn cước công dân mang tên Hà Văn K; tạm giữ của Hà Văn K 01 bao tải xác rắn màu đỏ bên trong có 02 hộp nhựa dạng hình trụ tròn cao 22cm, đường kính 11cm, kiểm tra bên trong 02 hộp nhựa này có: Hộp thứ nhất bên trong đựng thịt lợn đã nấu chín, dưới lớp thịt này có 04 gói nilon màu trắng, mở 04 gói nilon này bên trong được bọc bằng nhiều lớp nilon khác, trong cùng của 04 gói nilon đều có chất bột cục màu trắng nghi là ma túy heroine; hộp nhựa thứ hai bên trong có thịt lợn đã nấu chín, dưới lớp thịt có 01 gói nilon màu trắng, tiến hành mở gói nilon này bên trong có 01 cục chất bột màu trắng nghi là ma túy heroine và 11 viên nén màu hồng nghi là ma túy ngựa, vật chứng 05 gói chất bột cục màu trắng và 11 viên nén màu hồng được niêm phong vào một hộp giấy ký hiệu A1; một số mảnh nilon nhỏ; 01 mảnh giấy có ghi các số 0386478758; tạm giữ của Bùi Văn L1 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X1 màu đen có gắn 01 thẻ sim, 01 xe ô tô nhãn hiệu Huyndai, loại xe ACCEN, biển kiểm soát 88A-255.40; 01 ví giả da màu nâu bên trong có 01 chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Quốc T2; 01 giấy chứng nhận kiểm định biển số đăng ký 88A-255.40; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của xe ô tô 88A-255.40.

Cùng ngày, đã thu giữ của Nguyễn Quốc T2 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, vỏ màu đỏ, gắn thẻ sim có số thuê bao 0975261161.

Tại Kt luận giám định số: 2427/KLGD ngày 23/9/2021, Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: “Chất bột cục màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 160,8146g, loại heroine; 11 viên nén màu hồng, trên một mặt của mỗi viên đều in chìm ký “WY” của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định đều là ma túy, có tổng khối lượng 1,2214g, loại Methamphetamin. Hoàn lại mẫu vật sau giám định gồm: 156,7633g chất bột cục màu trắng và 0,8180g mẫu viên nén “WY” cùng toàn bộ bao gói được niêm phong dán kín trong cùng một bao giấy gói.

Về nguồn gốc số ma túy nêu trên, Hà Văn K khai nhận: Thông qua mối quan hệ xã hội, K biết người đàn ông tên L2 ở tỉnh Điện Biên có bán ma túy. Ngày 16/9/2021, K gọi điện cho L2 hỏi mua 4,5 cây ma túy heroine. L2 đồng ý bán cho K và nói giá 70.000.000đ. Hai bên đã thỏa thuận, L2 sẽ gửi ma túy theo xe ô tô đến nhà cho K, K nhận ma túy kiểm tra thấy đủ số lượng như đã đặt mua thì gọi điện thoại cho L2 để L2 nhấn tin cho số tài khoản ngân hàng rồi chuyển tiền vào tài khoản cho L2. Khoảng 06 giờ 20 phút ngày 19/9/2021, K đang ở nhà thì nhận được điện thoại của một nam giới (sau khi bị bắt mới biết người này tên là Bùi Văn L1) bảo ra nhận hàng. K nghe điện thoại của L1 và hiểu là ra nhận ma túy do L2 gửi. Sau khi nhận hàng, K cầm bao tải đi được một đoạn thì bị Tổ công tác của Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy- Công an tỉnh Vĩnh Phúc phát hiện bắt quả tang và thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Tại Cáo trạng số: 14/CT-VKS-P1 ngày 27/01/2022, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc đã truy tố Hà Văn K về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm h khoản 4 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại Cơ quan điều tra và phiên tòa sơ thẩm Hà Văn K khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã nêu trên.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng quá trình điều tra khai nhận phù hợp với nội dung Cáo trạng đã nêu trên (từ bút lục 26 - 29 và từ bút lục 133 - 197).

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm h khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Hà Văn K 20 năm tù. Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, tịch thu tiêu hủy 156,7633g ma túy loại Heroine và 0,8180g ma túy loại Methamphetamine cùng toàn bộ bao gói sau giám định; 01 vỏ bao tải xác rắn, 01 mảnh giấy có ghi các số 0386478758, 02 hộp nhựa và một số mảnh nilon nhỏ; tịch thu bán phát mại sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, vỏ màu đen đã thu giữ của Hà Văn K; trả lại Hà Văn K 01 ví giả da màu nâu, 01 căn cước công dân mang tên Hà Văn K; tiếp tục tạm giữ số tiền 200.000đ đã thu giữ của Hà Văn K để đảm bảo thi hành án. Xác nhận Cơ quan điều tra đã thu giữ và trao trả tài sản cho các anh T2 và L1 là hợp pháp.

Người bào chữa của bị cáo Hà Văn K có quan điểm: Bị cáo Hà Văn K có hành vi mua bán trái phép chất ma túy với mục đích để bán lại kiếm lời, khối lượng ma túy thu giữ được giám định là 162,036g, loại Heroine và Methamphetamine nên Cơ quan tiến hành tố tụng điều tra, truy tố, xét xử bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm h khoản 4 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải; bị cáo và bố đẻ bị cáo bị nhiễm chất độc hóa học

được hưởng tiền trợ cấp hàng tháng; bố đẻ bị cáo là người có công với đất nước được tặng thưởng Huân chương; hiện tại bị cáo có sức khỏe yếu, còn gia đình bị cáo có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, giảm nhẹ hơn mức mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị.

Bị cáo Hà Văn K nhất trí với bản luận cứ bào chữa nêu trên, đồng thời không bào chữa bổ sung gì khác. Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Trong phiên đối đáp một lần nữa đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc vẫn giữ nguyên quan điểm như đã đề nghị tại Bản luận tội nêu trên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét và quyết định hình phạt theo quy định của pháp luật.

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đối với hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Lời khai nhận tội nêu trên của bị cáo Hà Văn K tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng về thời gian, địa điểm, thủ đoạn, mục đích, động cơ phạm tội và hậu quả do tội phạm gây ra, cùng các tang vật đã thu giữ, các tài liệu chứng cứ khác được thu thập khách quan đúng pháp luật có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ căn cứ để kết luận:

Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 19/9/2021, tại trước cửa nhà ở của Hà Văn K (giáp đường quốc lộ 2C), thuộc thôn N, xã Đ, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc, bị cáo Hà Văn K đã có hành vi mua 05 gói chất cục bột màu trắng và 11 viên nén màu hồng được giám định là ma túy có tổng khối lượng 162,036g, loại Heroine và Methamphetamine, với mục đích nhằm bán lẻ cho các đối tượng nghiện để kiếm lời thì bị tổ công tác Công an tỉnh Vĩnh Phúc phát hiện và bắt quả tang.

Hành vi phạm tội nêu trên của bị cáo Hà Văn K đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm h khoản 4 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 có khung hình phạt từ 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an và an toàn trong xã hội, ảnh hưởng đến nòi giống, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của con người. Do vậy, cần phải xử lý thật nghiêm minh mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Bị cáo là người đã thành niên, bản thân có sức khỏe và có hiểu biết nhất định về pháp luật nhưng không chịu tu dưỡng, rèn luyện để làm ăn chân chính. Trước khi phạm tội bị cáo là người có nhân thân xấu, đã bị kết án về hành vi cùng loại tội, mặc dù tiền án đã được xóa án tích nhưng cũng chứng tỏ bị cáo là người rất coi thường pháp luật, không biết ăn năn hối cải để hoàn lương. Trong vụ án này, hành vi của bị cáo được thực hiện với lỗi cố ý, động cơ là thu lợi bất chính, hiện tại trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc các tội phạm về ma túy có chiều hướng gia tăng, đây là nguyên nhân làm mất ổn định tình hình an ninh chính trị tại địa phương và phát sinh các tội phạm khác trong xã hội.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Ngoài ra, bị cáo có bố đẻ là ông Hà Văn D là người có công với đất nước, đã có công lao trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước được tặng thưởng Huân chương; bản thân bị cáo và bố đẻ đều là đối tượng nhiễm chất độc hóa học được trợ cấp hàng tháng để giảm nhẹ thêm một phần hình phạt theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

Xét thấy: Mặc dù bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, nhưng hành vi phạm tội thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng; việc buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù là cần thiết. Do đó, cần chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa để buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù có thời hạn một thời gian dài mới có tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo trở thành người lương thiện, người công dân có ích cho xã hội. Mức hình phạt tù có thời hạn mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị là tương xứng với tính chất mức độ phạm tội mà bị cáo đã gây ra, đề nghị này được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đ đến 500.000.000đ. Tuy nhiên, bị cáo không có tài sản và nghề nghiệp ổn định nên Hội đồng xét xử quyết định miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[6] Đối với người có liên quan đến vụ án gồm:

- Bùi Văn L1 là người giao tải xác rắn có ma túy cho Hà Văn K. Quá trình điều tra xác định L1 là người đi trả hàng giúp Nguyễn Quốc T2 (anh rể của L1), L1 không biết trong bao tải hàng màu đỏ có ma túy, do đó Cơ quan điều tra không đề nghị xử lý đối với L1 là có căn cứ, đúng pháp luật.

- Nguyễn Quốc T2 là người lái xe taxi chở bao tải xác rắn đi từ Điện Biên về Vĩnh Phúc, sau đó nhờ L1 giao cho Hà Văn K. Quá trình điều tra xác định, buổi tối ngày 18/9/2021 khi T2 đang ở nhà bố mẹ đẻ T2 ở Điện Biên thì người có tên là L2 gọi điện nhờ T2 gửi hàng, khi đưa hàng thì L2 nói đó là mấy hộp thịt rang. Sáng ngày 19/9/2021, T2 đi từ Điện Biên về xã Đ1, huyện V1, sau đó

do một nên nhờ Bùi Văn L1 lái xe đi giao hàng cho K theo địa chỉ mà L2 dặn. T2 không biết động cơ, mục đích của tội phạm nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là có căn cứ, đúng pháp luật.

- Người nam giới có tên là L2, quá trình điều tra xác định có đối tượng Giàng Sèo L2, sinh năm 1975, trú tại: Bản ĐT, xã PH, huyện NP, tỉnh Điện Biên. Cơ quan điều tra đã nhiều lần triệu tập L2 để làm việc nhưng L2 không có mặt tại địa phương. Cơ quan điều tra đã tiến hành cho Nguyễn Quốc T2 và Hà Văn K nhận dạng L2 qua ảnh nhưng cả T2 và K đều xác định người trong bản ảnh không phải là người đàn ông tên L2. Do vậy, Cơ quan điều tra tiếp tục rà soát, xác minh, khi nào có căn cứ sẽ đề cập xử lý sau là có căn cứ, đúng pháp luật.

[7] Về vật chứng: Đối với số ma túy và bao gói ma túy hoàn lại sau giám định không có giá trị sử dụng cần tịch thu để tiêu hủy; đối với 01 vỏ bao tải xác rắn màu đỏ, 01 mảnh giấy có ghi các số 0386478758, 02 hộp nhựa và một số mảnh nilon không có giá trị sử dụng cần tịch thu để tiêu hủy; đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, đây là phương tiện bị cáo Hà Văn K đã sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu bán phát mại sung công quỹ Nhà nước; đối với số tiền 200.000đ thu giữ của bị cáo Hà Văn K cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án; đối với 01 ví giả da màu nâu, 01 căn cước công dân mang tên Hà Văn K, đây là tài sản và giấy tờ tùy thân không liên quan đến tội phạm nên cần trả lại cho bị cáo; đối với xe ô tô biển kiểm soát 88A-25540, 01 ví giả da màu nâu, 01 điện thoại di động Iphone có gắn thẻ sim, 01 chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Quốc T2, 01 điện thoại Iphone XI, đây là các tài sản và giấy tờ không liên quan đến tội phạm, Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh T2 và anh L1 nên Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét giải quyết tiếp.

[8] Về các vấn đề khác: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố bị cáo Hà Văn K phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm h khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Hà Văn K: 20 (hai mươi) năm tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 19/9/2021).

Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, tịch thu tiêu hủy 156,7633g ma túy, loại Heroine và 0,8180g ma túy, loại Methamphetamin cùng toàn bộ bao gói còn lại sau giám định; tịch thu tiêu hủy 01 vỏ bao tải xác rắn màu đỏ, 01 mảnh giấy có ghi các số 0386478758, 02 hộp nhựa và một số mảnh nilon nhỏ; tịch thu bán phát mại sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia vỏ màu đen thu giữ của bị cáo Hà Văn K; trả lại bị cáo Hà Văn K 01 ví giả da màu nâu, 01 căn cước công dân mang tên Hà Văn K; tiếp tục tạm giữ số tiền 200.000đ đã thu giữ của bị cáo Hà Văn K để đảm bảo việc thi hành án (Đặc điểm tang vật như Biên bản bàn giao vật chứng ngày 15/3/2022).

Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTV-QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Hà Văn K phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết./.

**Nơi nhận:**

- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Viện kiểm sát tỉnh Vĩnh Phúc;
- Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- Cục thi hành án tỉnh Vĩnh Phúc;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

*(Đã ký)*

**Đỗ Thế Bình**